

Đại tá, PGS. TS. HOÀNG VĂN PHAI
Trung tá, TS. NGUYỄN QUANG TẠO
(Đồng chủ biên)

**VAI TRÒ CỦA QUÂN ĐỘI
NHÂN DÂN VIỆT NAM
TRONG XÂY DỰNG
THỂ TRẠM LÒNG DÂN
HIỆN NAY**



(Sách tham khảo)



NHÀ XUẤT BẢN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA SỰ THẬT

VAI TRÒ CỦA QUÂN ĐỘI NHÂN DÂN VIỆT NAM TRONG XÂY DỰNG THỂ TRẬN LÒNG DÂN HIỆN NAY

NHÀ XUẤT BẢN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA SỰ THẬT

Số 6/86 Duy Tân, Cầu Giấy, Hà Nội, ĐT: 080.49221, Fax: 080.49222

Email: suthat@nxbctqg.vn, Website: www.nxbctqg.org.vn

Sách điện tử: www.stbook.vn, www.thuviencoso.vn, sachquocgia.vn

Chịu trách nhiệm xuất bản

GIÁM ĐỐC - TỔNG BIÊN TẬP
PGS.TS. VŨ TRỌNG LÂM

Chịu trách nhiệm nội dung

PHÓ GIÁM ĐỐC - PHÓ TỔNG BIÊN TẬP
ThS. NGUYỄN HOÀI ANH

Chịu trách nhiệm tổ chức xuất bản điện tử

PHÓ GIÁM ĐỐC
ThS. NGUYỄN THÁI BÌNH

Biên tập nội dung: ThS. CÙ THỊ THÚY LAN
NGUYỄN THU HƯỜNG

Trình bày bìa: NGUYỄN NGỌC ANH

Chế bản vi tính: NGUYỄN THỊ THÀNH GIANG

Sửa bản in: BAN SÁCH QUỐC TẾ

Đọc sách mẫu: NGUYỄN THU HƯỜNG

Đăng ký xuất bản số: 1240-2024/CXBIPH/22-262/CTQG

Quyết định xuất bản số: 3460-QĐ/NXBCTQG, ngày 19/4/2024

Mã số ISBN: 978-604-57-9654-2

**VAI TRÒ CỦA QUÂN ĐỘI
NHÂN DÂN VIỆT NAM
TRONG XÂY DỰNG
THỂ TRẠCH LÒNG DÂN
HIỆN NAY**

Đại tá, PGS. TS. HOÀNG VĂN PHAI
Trung tá, TS. NGUYỄN QUANG TẠO
(Đồng chủ biên)

VAI TRÒ CỦA QUÂN ĐỘI
NHÂN DÂN VIỆT NAM
TRONG XÂY DỰNG
THỂ TRẠCH LÒNG DÂN
HIỆN NAY



NHÀ XUẤT BẢN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA SỰ THẬT
Hà Nội - 2022

LỜI NHÀ XUẤT BẢN

“Lòng dân” được xem là một trong những yếu tố nền tảng đặc biệt quan trọng để phát huy sức mạnh của toàn dân tộc; giữ yên “lòng dân” là bài học lớn trong lịch sử dựng nước và giữ nước của dân tộc ta từ ngàn đời xưa, được Đảng Cộng sản Việt Nam kế thừa xuất sắc trong quá trình lãnh đạo cách mạng. Xây dựng “thế trận lòng dân” chính là thực hiện đồng bộ các giải pháp về chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội làm cho dân no, dân yên, dân tin, dân yêu Đảng, Nhà nước và chế độ xã hội chủ nghĩa. Đây là bước phát triển tư duy lý luận của Đảng về “lòng dân”, về phát huy sức mạnh tổng hợp của toàn dân tộc trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Thuật ngữ “thế trận lòng dân” được sử dụng lần đầu tiên tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ X của Đảng, Đại hội XII tiếp tục khẳng định: “Xây dựng “thế trận lòng dân” tạo nền tảng vững chắc xây dựng nền quốc phòng toàn dân và nền an ninh nhân dân”¹. Đại hội XIII khẳng định và nhấn mạnh “củng cố khối đại đoàn kết toàn dân tộc dựa vào dân, thực hiện

1. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2016, tr. 149.

tốt công tác vận động quần chúng tạo nền tảng xây dựng “thế trận lòng dân” gắn với xây dựng thế trận quốc phòng toàn dân, thế trận an ninh nhân dân vững chắc”¹. Qua đó, có thể thấy, xây dựng, giữ vững và phát huy mạnh mẽ “thế trận lòng dân” là một trong những yêu cầu khách quan, nhiệm vụ cấp bách của sự nghiệp đổi mới, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa hiện nay.

Với vai trò là cầu nối giữa nhân dân với Đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp từ Trung ương đến cơ sở, Quân đội nhân dân Việt Nam có trách nhiệm chung sức, đồng lòng cùng toàn dân, vì nhân dân mà chiến đấu, hết lòng, hết sức phục vụ nhân dân, vì thế luôn được nhân dân tin yêu, giúp đỡ và bao bọc, chở che. Thấm nhuần lời dạy của Chủ tịch Hồ Chí Minh: “Điểm trọng yếu của bất kỳ bộ đội chủ lực, bộ đội địa phương, dân quân du kích đều phải bám sát lấy dân, rời dân ra nhất định thất bại. Bám lấy dân là làm sao cho được lòng dân, dân tin, dân mến, dân yêu. Như vậy thì bất kể việc gì khó cũng làm được cả và nhất định thắng lợi”². Quân đội nhân dân Việt Nam đã đồng hành, sát cánh cùng nhân dân trong mọi hoàn cảnh, gắn bó máu thịt với nhân dân, tích cực tham gia xây dựng cơ sở chính trị địa

1. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2021, t. I, tr. 280.

2. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia - Sự thật, Hà Nội, 2011, t. 7, tr. 448.

phương vững mạnh, giúp dân ở nhiều khu vực xóa đói, giảm nghèo thành công... nỗ lực thực hiện tốt vai trò của “Đội quân chiến đấu - Đội quân công tác - Đội quân lao động sản xuất”.

Cuốn sách *Vai trò của Quân đội nhân dân Việt Nam trong xây dựng thế trận lòng dân hiện nay* do Đại tá, PGS. TS. Hoàng Văn Phai và Trung tá, TS. Nguyễn Quang Tạo, hiện đang công tác tại Viện Khoa học xã hội và nhân văn quân sự, Học viện Chính trị, Bộ Quốc phòng đồng chủ biên.

Cuốn sách mang đến cho độc giả những góc nhìn mới và sâu hơn về công tác xây dựng “thế trận lòng dân” hiện nay của Quân đội nhân dân Việt Nam.

Xin giới thiệu cuốn sách cùng bạn đọc.

Tháng 8 năm 2022

NHÀ XUẤT BẢN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA SỰ THẬT

LỜI NÓI ĐẦU

Xây dựng thể trận lòng dân là quan điểm xuyên suốt trong đường lối quân sự, quốc phòng của Đảng, là hoạt động lớn, thường xuyên, lâu dài và mang tầm chiến lược quan trọng trong sự nghiệp xây dựng, bảo vệ Tổ quốc với sự tham gia của toàn Đảng, toàn dân, toàn quân và của cả hệ thống chính trị. Quân đội nhân dân Việt Nam là lực lượng chính trị đặc biệt tin cậy của Đảng, có vai trò quan trọng trong xây dựng thể trận lòng dân, được biểu hiện ở chức năng, nhiệm vụ và bản chất, truyền thống của quân đội. Những năm qua, quân đội đã thực hiện tốt chức năng tham mưu chiến lược với Đảng, Nhà nước về xây dựng thể trận lòng dân bảo vệ Tổ quốc; giữ vững môi trường hòa bình, ổn định để phát triển đất nước. Toàn quân phát huy tốt vai trò nòng cốt, phối hợp chặt chẽ với các ban, bộ, ngành Trung ương và các địa phương trong xây dựng thể trận lòng dân vững chắc. Cán bộ, chiến sĩ luôn gắn bó máu thịt với nhân dân; tích cực tham gia xây dựng cơ sở chính trị địa phương vững mạnh, giúp dân xóa đói, giảm nghèo, xây dựng và phát triển kinh tế đất nước; phối hợp xử lý có hiệu quả các tình huống phức tạp, nhất là

trên những địa bàn chiến lược, trọng yếu về quốc phòng - an ninh. Đồng thời, Quân đội nhân dân Việt Nam luôn là lực lượng xung kích đi đầu trong phòng, chống thiên tai, dịch bệnh, cứu hộ, cứu nạn, khắc phục sự cố môi trường, qua đó, ngày càng làm sâu sắc và lan tỏa phẩm chất “Bộ đội Cụ Hồ”, khẳng định vai trò của “Đội quân chiến đấu - Đội quân công tác - Đội quân lao động sản xuất”.

Bước vào giai đoạn phát triển mới, thế và lực, sức mạnh tổng hợp quốc gia, uy tín quốc tế của Việt Nam ngày càng được củng cố, nâng cao, tạo ra những tiền đề quan trọng để xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, song cũng đặt ra nhiều khó khăn, thách thức. Biển Đông, vùng biển Tây Nam của Tổ quốc và một số địa bàn chiến lược vẫn tiềm ẩn nhiều nhân tố gây mất ổn định. Các thế lực thù địch, phản động, phần tử cơ hội chính trị trong và ngoài nước cấu kết với nhau, tăng cường các hoạt động chống phá, chiến lược “diễn biến hòa bình” với âm mưu, thủ đoạn ngày càng công khai, trực diện hơn. Thiên tai, dịch bệnh, nhất là đại dịch COVID - 19 diễn biến hết sức phức tạp, đặc biệt là đợt dịch thứ tư đã tác động sâu sắc và ảnh hưởng nghiêm trọng đến sự phát triển của đất nước, đời sống của nhân dân.

Trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa, Đảng ta nhất quán khẳng định, sức mạnh bảo vệ Tổ quốc là “sức mạnh tổng hợp của toàn dân tộc, của cả hệ thống chính trị kết hợp với sức mạnh thời đại, tranh thủ

tối đa sự đồng tình, ủng hộ của cộng đồng quốc tế”¹, trong đó sức mạnh của khối đại đoàn kết toàn dân là nòng cốt. Xây dựng, củng cố thể trận lòng dân bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới càng trở nên cấp thiết hơn bao giờ hết. Phải “xây dựng và phát huy mạnh mẽ “thể trận lòng dân” trong nền quốc phòng toàn dân và nền an ninh nhân dân”². Để đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ đó, cần phát huy hơn nữa vai trò của Quân đội nhân dân Việt Nam - lực lượng chính trị trung thành, tin cậy của Đảng trong xây dựng thể trận lòng dân, tạo cơ sở vững chắc cho nền quốc phòng toàn dân và nền an ninh nhân dân.

Cuốn sách *Vai trò của Quân đội nhân dân Việt Nam trong xây dựng thể trận lòng dân hiện nay* đi sâu luận giải một số vấn đề lý luận, thực tiễn về vai trò của Quân đội nhân dân Việt Nam trong xây dựng thể trận lòng dân, từ đó đề xuất một số giải pháp phát huy vai trò của quân đội trong thực hiện nhiệm vụ này hiện nay.

Xin giới thiệu cuốn sách cùng bạn đọc!

NHÓM TÁC GIẢ

1. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2021, t. I, tr. 155 - 156.

2. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, *Sđd*, tr. 157.

CHƯƠNG 1

MỘT SỐ VẤN ĐỀ LÝ LUẬN VỀ VAI TRÒ CỦA QUÂN ĐỘI NHÂN DÂN VIỆT NAM TRONG XÂY DỰNG THỂ TRẬN LÒNG DÂN

I. QUAN NIỆM VỀ THỂ TRẬN LÒNG DÂN VÀ XÂY DỰNG THỂ TRẬN LÒNG DÂN

1. Quan niệm về “thể trận lòng dân”

Xây dựng “thể trận lòng dân” là một yêu cầu khách quan, nhiệm vụ cấp bách trong sự nghiệp đổi mới, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa hiện nay. Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng khẳng định: “Xây dựng “thể trận lòng dân”, tạo nền tảng vững chắc xây dựng nền quốc phòng toàn dân và nền an ninh nhân dân”¹. Đại hội XIII tiếp tục nhấn mạnh, “củng cố khối đại đoàn kết toàn dân tộc dựa vào dân, thực hiện tốt công tác vận động quần chúng tạo nền tảng xây dựng “thể trận lòng dân” gắn với xây dựng

1. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII*, Sđd, tr. 149.

thế trận quốc phòng toàn dân, thế trận an ninh nhân dân vững chắc”¹. Để có thể đưa ra và làm rõ quan niệm về thế trận lòng dân, cần phải nghiên cứu và luận giải hai quan niệm cơ bản có liên quan trực tiếp đó là “thế trận” và “lòng dân”.

1.1. Thế trận

Thế trận là một nội dung quan trọng trong nghệ thuật quân sự của các quốc gia; khái niệm “thế trận” được xác định là “danh từ, thế chiến đấu”². Trước những biến động nhanh chóng của cuộc chiến, hoạt động của con người trong chiến tranh và quy luật của chiến tranh diễn biến hết sức phức tạp khi đó đòi hỏi thế trận cũng phải biến hóa khôn lường. Vì thế, “người giỏi dùng binh là ở chỗ biết rõ “thời thế”, được “thời” có “thế” thì mất biến thành còn, nhỏ hóa ra lớn, mất “thời” không “thế” thì mạnh hóa ra yếu, yên lại thành nguy, sự thay đổi ấy chỉ trong khoảng trở bàn tay”³, như Nguyễn Trãi đã chỉ rõ.

C.Mác và Ph.Ăngghen đã nghiên cứu nhiều cuộc chiến tranh trên thế giới và chỉ ra những thành công, thất bại của từng cuộc chiến liên quan đến thế trận thông qua việc bố trí,

1. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, Sđd*, t. I, tr. 280.

2. GS. Nguyễn Lâm: *Từ điển Từ và Ngữ Việt Nam*, Nxb. Tổng hợp Thành phố Hồ Chí Minh, 2000, tr. 1171.

3. Nguyễn Tài Thư (chủ biên): *Lịch sử tư tưởng Việt Nam*, Nxb. Khoa học xã hội, Hà Nội, 1993, t.1, tr. 293.

sắp xếp đội hình, lực lượng tác chiến trên chiến trường. Mác - Ăngghen chỉ rõ, “thế trận” có thể phù hợp và thành công ở trận này nhưng lại không phù hợp và thành công ở trận khác. Ph.Ăngghen nhận định: “Khởi nghĩa là một bài toán có những đại lượng rất bất định mà giá trị có thể thay đổi hàng ngày”¹. “Thế trận” có liên quan đến nhiều yếu tố khác nhau, trong những điều kiện và không gian, thời gian khác nhau, đòi hỏi phải nghiên cứu kỹ lưỡng, chu đáo, nắm và dự báo chắc tình hình có liên quan.

Hiện nay, “thế trận” là một vấn đề lý luận và thực tiễn được nhiều nhà khoa học, nhiều nhà quân sự trong nước quan tâm nghiên cứu. Theo *Từ điển Bách khoa quân sự Việt Nam*, “thế trận” là “tổng thể các biện pháp tổ chức, bố trí, triển khai lực lượng và thiết bị chiến trường nhằm tạo thế có lợi và phát huy cao nhất sức mạnh chiến đấu của các lực lượng tham chiến để giành thắng lợi. Thế trận phải phù hợp với ý định tác chiến. Thế trận luôn vận động và phát triển theo các hoàn cảnh, điều kiện cụ thể của việc đối chọi mưu kế và cách đánh giữa hai bên đối địch...”². Những yếu tố cơ bản của “thế” gồm: địa hình, trận địa, điểm đứng, khí hậu - thủy văn, địa bàn (khu vực) tác chiến; số lượng, chất lượng

1. C.Mác và Ph.Ăngghen: *Toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1993, t. 8, tr. 122.

2. Bộ Quốc Phòng - Trung tâm Từ điển Bách khoa quân sự: *Từ điển Bách khoa quân sự Việt Nam*, Nxb. Quân đội nhân dân, Hà Nội, 2004, tr. 931.

của các lực lượng tham gia; hình thái bố trí, cách đánh... cùng với diễn biến, kết quả tác chiến và sự chuyển biến so sánh lực lượng, trạng thái tinh thần - tâm lý giữa các bên tham chiến, tình hình chính trị trong nước, khu vực và quốc tế. Thế lợi thì lực nhỏ trở thành mạnh, thế không lợi thì lực lớn trở nên yếu. Nghệ thuật quân sự Việt Nam coi “thế” là nhân tố rất quan trọng, thế lợi kết hợp với lực tạo thành sức mạnh đánh bại kẻ thù¹.

1.2. Lòng dân

Lịch sử dựng nước và giữ nước của dân tộc ta đã minh chứng về sức mạnh của nhân dân được tạo nên từ chính sự đồng thuận, đồng sức, đồng lòng của toàn dân. Thời nhà Trần, tư tưởng lấy “khoan thư sức dân” làm kế sâu rễ bền gốc là thượng sách giữ nước; quan điểm “chúng chí thành” đã tạo nên sức mạnh to lớn, ba lần đánh thắng quân xâm lược Nguyên - Mông. Ngược lại, dưới thời nhà Hồ, bởi lòng dân ly tán nên trước họa xâm lăng dù có trăm vạn quân với thành cao hào sâu vẫn thất bại nhanh chóng. Chính Hồ Nguyên Trừng, con trai của Hồ Quý Ly cũng nhận thức rõ: “Thần không sợ đánh, chỉ sợ lòng dân không theo mà thôi”². Trong *Bình Ngô đại cáo*, Nguyễn Trãi cũng nhận xét rằng: “Vì họ Hồ

1. Bộ Quốc Phòng - Trung tâm Từ điển Bách khoa quân sự: *Từ điển Bách khoa quân sự Việt Nam*, Sđd, tr. 931.

2. *Đại Việt sử ký toàn thư*, Nxb. Khoa học xã hội, Hà Nội, 1998, t.II, tr. 211, 283.

chính sự hiền hòa, để đến nỗi lòng người oán hận”¹. Bài học lịch sử dựng nước và giữ nước của dân tộc ta đã chứng minh, thực hiện được “Vua tôi đồng lòng, anh em hòa thuận, cả nước góp sức”, thu phục được nhân tâm, lòng dân về một mối, xây dựng được “bức thành lòng dân”, chính là yếu tố bảo đảm chắc chắn nhất cho sự bền vững của giang sơn, yên lành của muôn dân. Trở ngại lớn nhất đối với những hành động phá hoại, những mưu toan thôn tính, xâm lược của kẻ thù cũng chính bởi những yếu tố trên. Một khi xao nhãng việc củng cố lòng dân, không quan tâm đến dân, để trăm họ ai oán, lòng dân ly tán, không xây dựng được “bức thành lòng dân”, “chính sự hiền hòa”, thì sẽ dẫn đến nguy cơ mất nước trước họa xâm lăng của các thế lực bên ngoài. Để “giữ nước từ khi nước chưa nguy”, ông cha ta đặc biệt chú trọng thực hiện chủ trương, chính sách hợp lòng dân với tư tưởng “Chính sự cốt chuộng khoan dung, giản dị, nhân dân đều được yên vui”², tạo ra cuộc sống “an cư lạc nghiệp” cho dân chúng. Năm 1300, khi Trần Quốc Tuấn ốm nặng, vua Trần Anh Tông đến thăm và hỏi: “Nếu giặc phương Bắc lại sang thì làm thế nào để giữ được nước?”. Ông trả lời: “Nếu quân giặc sang xâm lược thì phải xem xét quyền biến, như người

1. *Đại Việt sử ký toàn thư*, *Sđđ*, t. II, tr. 283.

2. Hồng Lan và Hồng Lĩnh (chủ biên), Trần Quốc Vượng, Nguyễn Dị, Hà Văn Tấn: *Những trang sử vẻ vang của dân tộc Việt Nam chống phong kiến Trung Quốc xâm lược*, Nxb. Khoa học xã hội, Hà Nội, 1984, tr. 188.

đánh cò vậ, tùy thời tạo thế... Nói sức dân làm kế rể sâu gốc vững, đó là thượng sách để giữ nước, không còn gì hơn"¹. Ông căn dặn các vương hầu, tướng sĩ: "phải cẩn giữ phép tắc, đi đến đâu không được quấy nhiễu dân"².

Các nhà kinh điển của chủ nghĩa Mác - Lênin đã nhiều lần nhắc đến bài học về lòng dân. C.Mác viết: "Một chính phủ đã bị mất sự thống nhất và không được lòng dân thì không được bạn bè tin cậy... một chính phủ được coi là một cái hoàn toàn tạm thời sắp sụp đổ"³. Ph.Ăngghen cũng chỉ rõ, "Nó sẽ cho nhân dân thấy rằng nhân dân có sức mạnh và nhò đoàn kết lại, họ có thể làm thất bại bất kỳ đạo luật nào không hợp lòng dân"⁴. V.I.Lênin khẳng định: "Không có sự đồng tình và ủng hộ của đại đa số nhân dân lao động đối với đội tiên phong của mình, tức là đối với giai cấp vô sản, thì cách mạng vô sản không thể thực hiện được"⁵. Do đó, lòng dân phải được chăm lo, bồi dưỡng, vun đắp; toàn bộ quyền lực tối cao trong nước phải thuộc về các đại biểu của nhân dân, do nhân dân bầu ra và có thể bị nhân dân bãi miễn bất cứ lúc nào.

1. Ngô Sĩ Liên: *Đại Việt sử ký toàn thư*, Nxb. Văn hóa Thông tin, Hà Nội, 2006, t. II, tr. 80.

2. Hoàng Đạo Thuý: *Sát Thát*, Nxb. Quân đội nhân dân, Hà Nội, 1958, tr. 55.

3. C.Mác và Ph.Ăngghen: *Toàn tập, Sđd*, t. 9, tr. 714.

4. C.Mác và Ph.Ăngghen: *Toàn tập, Sđd*, t. 42, tr. 285.

5. V.I.Lênin: *Toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, t. 39, tr. 251.

Sinh thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn quan tâm đến dân, đến việc lấy dân làm gốc, đó là sợi chỉ đỏ xuyên suốt trong tư tưởng của Người. Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, dân là gốc, “gốc có vững cây mới bền, xây lâu thắng lợi trên nền nhân dân”¹; trong bầu trời này không có gì quý bằng nhân dân, nhân dân là của quý báu nhất. Người nhấn mạnh: “Cách mệnh là việc chung cả dân chúng chứ không phải việc một hai người”²; phải dựa vào dân, “*Để mười lần không dân cũng chịu, khó trăm lần dân liệu cũng xong*”³... là những tư tưởng rất cơ bản của Người về dân và vai trò của nhân dân trong sự nghiệp cách mạng. Người chỉ rõ: “Dân ta xin nhớ chữ đồng: Đồng tình, đồng sức, đồng lòng, đồng minh”⁴; toàn dân đoàn kết, muôn người như một thì sức mạnh được nhân lên gấp trăm, nghìn lần, vượt qua mọi khó khăn, thử thách... Chính “sự đồng tâm của đồng bào ta đúc thành một bức tường đồng xung quanh Tổ quốc. Dù địch hung tàn, xảo quyệt đến mức nào, đụng đầu nhằm bức tường đó, chúng cũng phải thất bại”⁵. Vì thế, Người căn dặn, nhắc nhở cán bộ, đảng viên “Không sợ thiếu, chỉ sợ không công bằng/- Không sợ nghèo, chỉ sợ lòng dân không yên... Ta quan tâm đời sống quần chúng

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t. 5, tr. 502.

2. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t. 2, tr. 283.

3. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t. 15, tr. 280.

4. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t. 3, tr. 266.

5. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t. 5, tr. 179.